

Đại thắng mùa Xuân 1975 - thắng lợi của tư tưởng nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh

● ĐẶNG CÔNG THÀNH *

Tóm tắt: Chiến tranh giải phóng dân tộc Việt Nam thường phải đối đầu với các thế lực thực dân, đế quốc có tiềm lực quân sự mạnh hơn ta gấp nhiều lần. Để giành thắng lợi trong cuộc kháng chiến này, không thể chỉ dựa vào ý chí mà phải có lối đánh rất tài giỏi; quyết đánh, nhưng lại phải biết cách đánh và biết thắng bằng nghệ thuật của chiến tranh nhân dân. 44 năm đã đi qua nhưng những giá trị to lớn về phương diện nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước vẫn đang là vấn đề có tính thời sự sâu sắc, tiếp tục được các học giả, các nhà khoa học quân sự trong và ngoài nước quan tâm nghiên cứu một cách nghiêm túc, khoa học dưới những góc độ tiếp cận khác nhau.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh về nghệ thuật quân sự, vấn đề xuyên suốt là nghệ thuật vận dụng phương pháp tiến công trong đánh giá so sánh lực lượng địch - ta; phán đoán đúng âm mưu, thủ đoạn của đối phương; xác định phương án tác chiến tối ưu để đánh thắng địch. Nghệ thuật tiến công địch trong tư tưởng quân sự của Người thể hiện ở chỗ, lúc thì “dĩ dật đãi lao”, lấy cái sung sức của lực lượng tại chỗ thắng cái mệt mỏi của địch từ xa tới; khi thì đưa một bộ phận vào vòng sau lưng địch phát động chiến tranh du kích; lúc lại vận dụng nguyên tắc “tập trung lực lượng”, tạo thế áp đảo trong thời cơ quyết định. Quan điểm của Người, đã đánh phải chắc thắng, tuyệt đối không chủ quan, khinh địch; giành thắng lợi lớn mà ít tổn xương máu.

Thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 đã kết thúc toàn thắng cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vĩ đại, đó “là thành quả tổng hợp của một loạt nhân tố tạo nên sức mạnh vô địch của cách mạng Việt Nam”⁽¹⁾. Với thắng lợi đó, nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng đã hoàn thành vẻ vang sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc, mở ra một bước ngoặt trong lịch sử

dân tộc, đưa cả nước bước vào kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đồng thời, thắng lợi vĩ đại đó đã chứng minh một cách hùng hồn về một chân lý: “Trong thời đại ngày nay... một dân tộc đất không rộng, người không đông, song đoàn kết chặt chẽ và đấu tranh kiên quyết dưới sự lãnh đạo của một Đảng Mác-Lênin và có đường lối, phương pháp cách mạng đúng đắn, giương cao hai ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, lại được sự đồng tình ủng hộ và giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa, các lực lượng cách mạng và nhân dân tiến bộ trên thế giới thì hoàn toàn có thể đánh bại mọi thế lực đế quốc xâm lược, dù đó là tên đế quốc đầu sỏ”⁽²⁾. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam đã đi vào lịch sử vẻ vang của dân tộc như một trong những trang sử chói lọi nhất, đi vào lịch sử nhân loại như một trong những chiến công thần kỳ của cuộc đấu tranh chống áp bức dân tộc của nhân dân toàn thế giới trong thế kỷ XX. Đặc biệt là Đại thắng mùa Xuân 1975, mà đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí

* Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

Minh. Đó cũng là thắng lợi của *tư tưởng nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh*.

Tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh nói chung, về nghệ thuật quân sự nói riêng đã soi sáng sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 đã khẳng định và làm sáng ngời thêm tư tưởng quân sự của Người. Từ các góc độ tiếp cận khác nhau, dưới đây chỉ tập trung khái quát về một số điểm nổi bật, chủ yếu:

Một là, thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 là thắng lợi của nghệ thuật nắm vững tư tưởng chiến lược tiến công, luôn giữ quyền chủ động.

Tư tưởng tiến công, “Kiên quyết, không ngừng thế tấn công”⁽³⁾ là nét đặc sắc trong nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh. Theo Hồ Chí Minh, chỉ có tiến công mới giành được thế chủ động, giành được thế chủ động mới phát triển được thế tiến công. Đồng thời, Người cũng chỉ rõ, muốn tiến công phải chuẩn bị tốt về mọi mặt, “Chuẩn bị càng đầy đủ, thật đầy đủ, thì thời giờ tổng phản công càng mau chóng”⁽⁴⁾.

Thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 đã khẳng định tính đúng đắn trong đường lối quân sự của Đảng và sự chỉ đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Một trong những biểu hiện đúng đắn, sáng tạo đó là Đảng ta luôn nắm vững và quán triệt sâu sắc tư tưởng chiến lược tiến công, tích cực chủ động xây dựng, phát triển lực lượng rộng khắp trên cả nước, gắn bó chặt chẽ giữa hậu phương với tiền tuyến, giữa xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân với xây dựng lực lượng chính trị hùng hậu của quần chúng, giữa các binh đoàn chủ lực với lực lượng vũ trang địa phương. Đặc biệt, coi trọng xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng có khả năng tiêu diệt lớn quân chủ lực của địch trên các mũi, các hướng chủ yếu và địa bàn chiến lược quan trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho quần chúng nổi dậy giành quyền làm chủ.

Thực tế cho thấy, sự chuẩn bị chu đáo, đầy đủ về thực lực, nhất là sự ra đời của các quân đoàn chủ lực vào giai đoạn cuối của cuộc kháng chiến và

được tung vào trận quyết chiến chiến lược, với tinh thần “Thần tốc, thần tốc hơn nữa” đã thể hiện rõ nhận thức sâu sắc và sự vận dụng tài tình của Đảng ta về tư tưởng tiến công trong nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh vào thực tiễn sự nghiệp giải phóng dân tộc, làm nên thắng lợi của Đại thắng mùa Xuân 1975.

Hai là, thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 là thắng lợi của nghệ thuật phát huy sức mạnh tổng hợp.

Chiến tranh là sự thử thách toàn diện giữa các bên tham chiến, muốn giành thắng lợi nhất thiết phải mạnh hơn đối phương. Hồ Chí Minh cho rằng, “không dùng toàn lực của nhân dân về dù mọi mặt để ứng phó, không thể nào thắng lợi được”⁽⁵⁾. Theo đó, toàn dân đánh giặc phải gắn với đánh giặc toàn diện; phát huy lực lượng toàn dân mới thực hiện được đánh giặc toàn diện, đánh giặc toàn diện cũng là nhằm huy động cao nhất lực lượng của toàn dân để giành thắng lợi.

Việt Nam là một dân tộc nhỏ, tiềm lực kinh tế, quân sự hạn chế, quân đội nhỏ về số lượng, vũ khí trang bị lạc hậu nhưng phải đương đầu với những đế quốc lớn, có tiềm lực kinh tế, quân sự mạnh, với đội quân xâm lược nhà nghề, vũ khí trang bị hiện đại. Vì vậy, muốn thắng địch chúng ta không thể chỉ dùng bằng sức mạnh quân sự đơn thuần, của phương tiện vật chất, vũ khí kỹ thuật.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, tư tưởng về phát huy sức mạnh tổng hợp đã được quân và dân ta phát triển đến đỉnh cao của nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh. Nổi bật là sáng tạo của quân và dân ta trong việc kết hợp chặt chẽ giữa các hình thức, lực lượng, quy mô tác chiến của ba thứ quân (bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân, tự vệ), đánh địch bằng cả ba mũi giáp công (chính trị, quân sự và binh vận), trên cả ba vùng chiến lược (rừng núi, nông thôn đồng bằng và đô thị) và giữa (đánh lớn, đánh vừa và đánh nhỏ)... Đó cũng là thể hiện sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa đường lối chính trị đúng đắn với đường lối quân sự tài giỏi, giữa chiến lược cách mạng với phương pháp cách mạng sáng tạo của Đảng ta trong cuộc

Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975. Chính vì vậy, chúng ta đã huy động được cao nhất nguồn sức mạnh chính trị - tinh thần và nguồn sức mạnh vật chất của mọi lực lượng, phương tiện, hình thức, qui mô trên các lĩnh vực quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá, ngoại giao tạo nên sức mạnh tổng hợp to lớn áp đảo, đè bẹp sự phản kháng của địch, tiến lên giành toàn thắng.

Ba là, thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 là thắng lợi của nghệ thuật tạo lực, lập thế, tranh thời và dùng mưu.

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử là thể hiện sự vận dụng sáng tạo nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh về tạo lực, lập thế, tranh thời, dùng mưu và phát huy các nhân tố thiên thời, địa lợi, nhân hòa. Về lực, chúng ta đã huy động sức mạnh của toàn dân cả về mặt vật chất và tinh thần, xây dựng lực lượng vũ trang và lực lượng chính trị quần chúng, phát huy sức mạnh tổng hợp của dân tộc và của thời đại, sức mạnh của hậu phương và tiền tuyến, sức mạnh ở chiến trường và sức mạnh của địa phương tại chỗ.

Theo Hồ Chí Minh, có lực phải tạo ra thế, chỉ có lực mà không có thế chưa thể thắng địch. Trong mối quan hệ giữa thế và lực, Người đánh giá cao sức mạnh của thế. Người lấy ví dụ “quả cân chỉ một kilôgam, ở vào thế lợi thì lực của nó tăng lên nhiều, có sức mạnh làm bồng được một vật nặng hàng trăm kilôgam. Đó là thế thắng lực”⁽⁶⁾. Có lực, có thế còn phải tạo thời cơ và biết tranh thời mới thắng lợi, “Lạc nước, hai xe đánh bò phi. Gặp thời, một tốt cùng thành công”⁽⁷⁾. Thực hiện tư tưởng của Người, cùng với tạo lực, chúng ta đã tạo được thế trận thuận lợi trên toàn bộ chiến trường, chặn hướng tiến công, bao vây, chia cắt địch, làm thay đổi thế và lực trên chiến trường, chủ động tổ chức những trận đánh then chốt, tạo thời cơ mới để quyết tâm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Khi thế và lực của ta đã có, thời cơ đã đến còn phải biết dùng mưu. Mưu trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 được thể hiện

trong toàn bộ các chủ trương, kế hoạch chiến lược, chiến dịch, tài chỉ huy, thao lược của tướng lĩnh, binh sĩ trong chiến đấu, tài nghi binh đánh lừa địch,... Trong chiến tranh nhân dân, mưu kế, mưu lược là của nhân dân, của toàn quân, của mỗi cán bộ, chiến sĩ, không riêng gì của bộ thống soái.

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 được bắt đầu bằng Chiến dịch Tây Nguyên. Việc Bộ Chính trị quyết định chọn Tây Nguyên làm hướng tiến công mở màn là thể hiện nghệ thuật nghi binh lừa địch tài giỏi của Đảng ta. Tiếp đó, thừa thắng xốc tới, Bộ Chính trị quyết định mở chiến dịch Huế - Đà Nẵng nhằm đập tan ý đồ “tử thủ” của địch trong một thời gian ngắn, làm thay đổi so sánh lực lượng về mặt chiến lược, hoàn toàn có lợi cho ta, tạo điều kiện cho ta tập trung một lực lượng lớn vào trận quyết chiến tại Xuân Lộc - “cánh cửa thép” vào Sài Gòn. Sau thắng lợi của Chiến dịch Tây Nguyên và Chiến dịch Huế - Đà Nẵng, Bộ Chính trị đã nhận định, thời cơ chiến lược mới đã đến, ta có đầy đủ lực lượng và khả năng tiến công giải phóng hoàn toàn miền Nam trong một thời gian ngắn hơn so với dự kiến. Theo đó, chiến dịch giải phóng Sài Gòn được mang tên chiến dịch Hồ Chí Minh với phương châm “thần tốc, táo bạo, quyết thắng”. Đến sáng 30.4.1975, năm cánh quân của ta từ năm hướng đồng loạt tiến thẳng vào Sài Gòn, chiếm Dinh Độc lập và các mục tiêu trọng yếu, bức hàng Chính phủ ngụy quyền, làm tan rã hoàn toàn bộ máy chính quyền của chúng, giành thắng lợi hoàn toàn.

Bốn là, thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 - thắng lợi của nghệ thuật biết thắng từng bước.

Đại thắng mùa Xuân 1975 là thắng lợi của nghệ thuật “thắng từng bước” trong tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh - “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”. Thắng từng bước phản ánh tính tất yếu của chiến tranh cách mạng đối với các dân tộc nhỏ yếu, chống lại chiến tranh xâm lược của các nước đế quốc có tiềm lực kinh tế, quân sự lớn mạnh, có đội quân xâm lược nhà nghề. Đồng thời, đó cũng là qui luật giành thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Đảng ta đã sớm xác định rõ phương châm chỉ đạo cách mạng miền Nam phát triển theo hướng giành thắng lợi từng phần, tiến tới tổng công kích, tổng khởi nghĩa để giành thắng lợi hoàn toàn. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương (tháng 12.1963) chỉ rõ: “Đánh lui địch từng bước, giành thắng lợi từng phần, tiến tới giành thắng lợi toàn bộ”⁽⁸⁾; “Thắng từng bước”, nhưng đồng thời Đảng ta cũng đã nêu rõ, “phải biết thắng từng bước cho đúng... để tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn”⁽⁹⁾.

Sau thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 như “một đòn sét đánh” làm cho Mỹ, Ngụy choáng váng, buộc Mỹ từng bước xuống thang, rút quân về nước và chuyển sang thi hành chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” hòng kéo dài chiến tranh ở nước ta. Cuối năm 1972, quân và dân miền Bắc đã đánh bại lần thứ hai cuộc tập kích đường không của quân đội Mỹ, làm nên thắng lợi “Điện Biên phủ trên không” chấn động địa cầu, buộc Mỹ phải ký Hiệp định Pari (tháng 1.1973), rút hết quân về nước. Với tư tưởng chiến lược tiến công, kiên quyết tiến công, “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”, Đảng ta đã nắm vững thời cơ và hạ quyết tâm nhanh chóng giải phóng hoàn toàn miền Nam, càng sớm càng tốt. Thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 đã chứng minh đường lối quân sự tài tình của Đảng ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Đồng thời, chúng ta đã vận dụng một cách sáng tạo nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh về khởi đầu và kết thúc chiến tranh đúng vào thời điểm có lợi nhất.

Đại thắng mùa Xuân 1975 và thắng lợi của tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh đều là tất yếu và có giá trị trường tồn cùng dân tộc. Trong cuốn sách “Tổng hành dinh trong mùa xuân toàn thắng”, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã viết: “Tư tưởng cách mạng và tư tưởng quân sự của Bác đã mang về thắng lợi trọn vẹn cho sự nghiệp giải phóng dân tộc”⁽¹⁰⁾. Thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 mà đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã thực hiện được khát vọng cháy bỏng của Người “Thông nhất nước nhà là con đường sống của nhân dân ta”⁽¹¹⁾.

Đại thắng mùa Xuân 1975 kết thúc toàn thắng cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mãi mãi là niềm tự hào của nhân dân ta. Ý nghĩa và những bài học kinh nghiệm quý báu được rút ra từ chiến thắng vĩ đại đó còn nguyên giá trị đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay. Trách nhiệm và cũng là hành động thiết thực nhất của chúng ta là tiếp tục nghiên cứu, vận dụng phát triển sáng tạo nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh trong điều kiện mới đáp ứng yêu cầu của công cuộc củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa./.

(1), (2) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, T37, Nxb. CTQG, H., 1998, tr.472, 471.

(3), (7) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T3, Nxb. CTQG, H., 2011, tr. 326.

(4) Hồ Chí Minh, *Sđđ*, T7, tr. 31.

(5) Hồ Chí Minh, *Sđđ*, T4, tr. 344.

(6) Hồ Chí Minh, *Sđđ*, T15, tr. 567.

(8), (9) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, T24, Nxb. CTQG, H., 2002, tr. 832, 142.

(10) Võ Nguyên Giáp, *Tổng hành dinh trong mùa xuân toàn thắng*, Nxb. CTQG, H., 2000, tr. 343.

(11) Hồ Chí Minh, *Sđđ*, T10, tr. 567.

The Great Victory of Spring 1975 - The Victory of Ho Chi Minh's Thought of Military Art

Abstract: *The war for the liberation of Vietnam confronted colonial and imperial forces, who were much more stronger in terms of military capacity. The victory of this war depends not only on the spirit but also the art of war, which is to fight bravely, wisely and utilizes the art of people warfare. 44 years have passed but the great significance of Ho Chi Minh's military art in the comprehensive attack and uprising in Spring 1975 remains relevant. It is still an important topic for military scholar and researchers to investigate from different approaches.*